

Bản án số 25/2018/HSST
Ngày : 18/9/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ
- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tím.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Quang Hiền; ông Phạm Đình Bông

- Thư ký phiên tòa: Ông: Vi Thế Nam – Thư ký TAND huyện Krông Nô.

- Đại diện VKSND huyện Krông Nô tham gia phiên tòa: Ông Nông Quốc Hùng, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2018/LTST-HS, ngày 21/8/2018 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐXXST - HS ngày 24/8/2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2018/QĐST - HS ngày 06/9/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn Đ**, sinh năm 1993 tại Đắk Nông; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 5, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12; con ông Vũ Trọng Đ, sinh năm 1972 và con bà Mai Thị T, sinh năm 1974; Tiền án: Không, Tiền sự: 01 tiền sự, cụ thể: Ngày 30/6/2010 bị công an thị trấn Đ, huyện K xử phạt 75.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, đến ngày 21/8/2018, bị cáo mới nộp phạt, bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2018, hiện đang bị tạm gia tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Nô – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Phan Thanh K, nơi ĐKNKTT: Ấp H, xã H1, huyện G, tỉnh Kiên Giang (Tạm trú tại: Tổ 4, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Mai Thị T, địa chỉ: tổ 5, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

- Người làm chứng:

1) Chị Trần Thị Tuyết L, nơi ĐKNKTT: Ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Kiên Giang (Tạm trú tại: Tổ 4, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

2) Anh Trần Văn T1, nơi ĐKNKTT: Ấp 2, xã V, thành phố V1, tỉnh Hậu Giang (Tạm trú tại: Tổ 4, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

3) Chị Trương Thị Kiều T2, nơi ĐKNKTT: Ấp 2, xã V, thành phố V1, tỉnh Hậu Giang (Tạm trú tại: Tổ 4, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

4) Anh Đỗ Văn Giáp T3, địa chỉ: Tổ 5, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 24/5/2018 Vũ Văn Đ đang ngủ thì tỉnh dậy và nảy sinh ý định đi trộm cắp xi măng làm nền chuồng gà. Đ sử dụng xe mô tô biển kiểm soát: 48H3 – 1709 đi đến khu vực công trình xây dựng T3 mầm non của Công ty P, thuộc Tổ 4, thị trấn Đ, huyện K dừng xe cách công trình khoảng 30 mét rồi đi lại khu nhà đang xây dở, khu nhà gồm một phòng lớn và một phòng nhỏ chưa có hệ thống cửa. Đ đột nhập vào phòng lớn qua cửa sổ tìm xi măng lấy trộm nhưng không có. Đ phát hiện phòng nhỏ bên cạnh có tiếng nhạc điện thoại nên nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại. Đ đi lại cửa phòng quan sát thấy trong phòng điện vẫn sáng, có hai giường ngủ được giăng mùng và che rèm, Đ tắt điện trong phòng bằng công tắc điện trên tường bên trái theo hướng nhìn ngoài vào và đi lại giường ngủ bên phải của vợ chồng anh Phan Thanh K và chị Trần Thị Tuyết L là công nhân xây dựng công trình của công ty P. Nghe tiếng nhạc phát ra trong mùng của vợ chồng anh K chị L, Đ đưa tay phải vào tìm thì cảm lấy được chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime của anh K đang sạc pin trên đầu giường, phát hiện điện thoại đang cắm sạc pin nên Đ đưa tay trái vào trong mùng rút dây sạc pin ra. Lúc này anh K tỉnh ngủ và phát hiện có người lấy điện thoại nên hô “trộm, trộm”, biết bị phát hiện Đ cầm theo điện thoại chạy ra đường và chạy về hướng quảng trường huyện rồi đi bộ về nhà, khi về đến nhà Đ tháo hai sim trong điện thoại trộm cắp được vứt đi, còn điện thoại Đ cởi áo quần lại cất giấu trong thùng đá dưới bếp. Cất giấu điện thoại xong Đ đi sang nhà Đỗ Văn Giáp T3 nói với T3 “vừa đi trộm được bao xi măng, quay lại trộm bao thứ hai thì bị phát hiện nên bỏ xe ở khu vực công trình” và dặn T3 nếu công an hỏi thì nói Đ ở với T3 từ tối hôm qua đến sáng nay. Đối với anh K, sau khi phát hiện bị kẻ trộm lấy điện thoại đã đuổi theo nhưng không kịp, anh K quay lại phòng gọi vợ, anh Trần Văn T1, chị Trương Thị Kiều T2 và T4 ngủ cùng phòng đi tìm kẻ trộm thì phát hiện một xe mô tô màu đỏ đen, BKS: 48H3 – 1709 và một đôi dép của Đ để lại nên đã trình báo Công an thị trấn Đ.

Tại bản kết luận định giá số 16/BB – KLĐG ngày 24/5/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Krông Nô, kết luận: Chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime tại thời điểm ngày 24/5/2018 có trị giá 4.824.000 đồng.

Trong quá trình tố tụng bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản huyện K.

Bản cáo trạng số 30/CT - VKS, ngày 21/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố bị cáo Vũ Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận VKSND huyện Krông Nô truy tố bị cáo là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố hành vi của bị cáo Vũ Văn Đ như bản cáo trạng số 30/CT - VKS, ngày 21/8/2018. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”, Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên đề nghị không xem xét giải quyết.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 382, ngày 27/6/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô:

Trả: 01 điện thoại SamSung Glaxy J7 Prime cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Phan Thanh K;

Trả: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu AVARICE, kiểu dáng Wave, màu đỏ đen, biển kiểm soát 48H3 – 1709 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Mai Thị T.

Các vật chứng trên có đặc điểm như trong Quyết định xử lý vật chứng số 382, ngày 27/6/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô.

Trả: 01 đôi dép nhựa màu đen cho bị cáo Vũ Văn Đ. (vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Krông Nô và Chi cục thi hành án dân sự huyện K)

Bị cáo không bào chữa và cũng không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Vào khoảng 02 giờ, ngày 24/5/2018, bị cáo Vũ Văn Đ đã lợi dụng sự việc anh Phan Thanh K ngủ say, sơ hở trong việc quản lý tài sản tại công trình trường mầm non của Công ty P, thuộc Tổ 4, thị trấn Đ, huyện K để thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime của anh K trị giá chiếc điện thoại tại thời điểm bị cáo Đ thực hiện hành vi trộm cắp là 4.824.000 đồng.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng và an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc lợi dụng sơ hở của người bị hại trong việc quản lý để chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất Đ mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân bị cáo Vũ Văn Đ:

Bị cáo Vũ Văn Đ có 01 tiền sự, cụ thể: Ngày 30/6/2010 bị Công an thị trấn Đ, huyện K ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 75.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (nộp phạt ngày 21/8/2018).

Ngày 16/12/2011 bị Tòa án nhân dân huyện K tuyên phạt 02 năm tù về tội: Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích).

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của bản thân. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Đối với Đỗ Văn Giáp T3 chỉ nghe Vũ Văn Đ nói lấy trộm một bao xi măng và cho rằng giá trị bao xi măng không lớn nên chưa báo với cơ quan chức năng thì bị mời làm việc. Vì vậy không truy cứu trách nhiệm Đỗ Văn Giáp T3 về tội “Không tố giác tội phạm” là đúng quy định.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 382, ngày 27/6/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô:

Trả: 01 điện thoại SamSung Glaxy J7 Prime cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Phan Thanh K;

Trả: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu AVARICE, kiểu dáng Wave, màu đỏ đen, biển kiểm soát 48H₃ – 1709 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Mai Thị T.

Các vật chứng trên có đặc điểm như trong Quyết định xử lý vật chứng số 382, ngày 27/6/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô.

Trả: 01 đôi dép nhựa màu đen cho bị cáo Vũ Văn Đ (vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Krông Nô và Chi cục thi hành án dân sự huyện K).

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Vũ Văn Đ** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Vũ Văn Đ** 01 (một) năm tù giam về tội “*Trộm cắp tài sản*” Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (25/5/2018).

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 382, ngày 27/6/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô:

Trả: 01 điện thoại SamSung Glaxy J7 Prime cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Phan Thanh K;

Trả: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu AVARICE, kiểu dáng Wave, màu đỏ đen, biển kiểm soát 48H₃ – 1709 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Mai Thị T.

Các vật chứng trên có đặc điểm như trong Quyết định xử lý vật chứng số 382, ngày 27/6/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nông.

Trả: 01 đôi dép nhựa màu đen cho bị cáo Vũ Văn Đ. (vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Krông Nông và Chi cục thi hành án dân sự huyện K).

*** Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Vũ Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

*** Quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án lên Tòa án cấp trên để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở TP tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nông;
- Công an huyện Krông Nông;
- Bộ phận HSNVCS (CA huyện);
- THADS huyện K;
- Bị cáo; Người bị hại; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Tím